

Số: *17* /2022/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 639/TTr-SNV ngày 04 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng.

2. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

3. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ; trong những trường hợp cần thiết, Trưởng ban Ban Tôn giáo được báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời báo cáo với Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Trụ sở của Ban Tôn giáo đặt tại tầng 12, Tòa nhà các sở, ngành tỉnh, số 126A, đường Nguyễn Thị Định, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

4. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tôn giáo đối với đội ngũ công chức làm công tác tôn giáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ.

8. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc áp dụng chính sách đối với những tổ chức tôn giáo và cá nhân có hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo.

10. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản, công chức, người lao động thuộc Ban theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nội vụ.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban:

a) Lãnh đạo Ban Tôn giáo gồm có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban;

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban theo quy định; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Giám đốc Sở Nội vụ ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban;

c) Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban. Phó Trưởng ban được Trưởng ban phân công phụ trách, điều hành các lĩnh vực công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Trưởng ban về lĩnh vực công tác được giao;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định;

2. Các công chức chuyên môn, nghiệp vụ:

Trưởng ban Ban Tôn giáo bố trí, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức, đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban và chỉ tiêu biên chế được giao.

Điều 4. Biên chế công chức

Biên chế công chức của Ban Tôn giáo được xác định trên cơ sở danh mục vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Nội vụ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Trưởng ban Ban Tôn giáo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-BTP (để kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Tam